TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số:16/2022/HSST
Ngày 17 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Trung Thành

2.Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Phạm Quang Hảo- Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/HSST ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 03/7/1984; Nơi sinh: xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; Nơi cư trú: thôn Đ, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1953; chồng: Lương Văn T, sinh năm 1980, con có 04 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Lâm Thị S, sinh năm 1986; trú tại: thôn C, xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tạiphiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/12/2021, Nguyễn Thị H đi xe máy BKS 22S1-220.27 đèo con gái là Lương Bảo C, sinh năm 2014 từ nhà xuống huyện L để chơi với bố mẹ đẻ, sau đó vào chợ thị trấn Lập Thạch thuộc TDP T, thị trấn L, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để mua đồ dùng sinh hoạt. H gửi xe máy ở ngoài cổng

chợ thị trấn Lập Thạch rồi cùng con đi bộ vào trong chợ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, H đi tới gian hàng bán rau của chị Lâm Thị S để mua hàng. Trong lúc mua H nhìn thấy chị S có để nhiều tiền mệnh giá 500.000đ, 200.000đ, 100.000đ, 50.000đ trong 01 chiếc túi xách màu trắng có khóa kéo, miệng túi mở để ở phía sau lưng của chị S, lúc này H nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong túi xách của chị S để tiêu xài cá nhân. Lợi dụng lúc chị S đang bán hàng không để ý, H đi đến gần vị trí chiếc túi và dùng tay phải thò nhanh vào trong chiếc túi trộm cắp được một nắm tiền rồi nhanh chóng đi ra khỏi gian hàng của chị S. Chị S nghi ngờ H nên kiểm tra túi thì thấy mất tiền nên chị S hô trộm và đuổi theo H . Lúc này H đã đi cách gian hàng chị S khoảng 03m, H hoảng sợ chạy vào khe giữa hai xe ô tô gần đó và vứt nắm tiền xuống đất, đúng lúc này chị S đuổi tới bắt được H và trình báo cơ quan Công an, thu giữ vật chứng là số tiền 18.400.000 đồng H trộm cắp được của chị S.

Về vật chứng thu giữ:

Số tiền 18.400.000 đồng, 01 chiếc túi có khóa màu trắng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị S, ngày 16/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị S.

01 xe mô tô BKS: 22S1 – 22027, 01 chiếc ví màu đỏ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 16/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Thị H. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Xử phạt: Bị cáo H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình,bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo Nguyễn Thị H nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án,căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Xuất phát từ động cơ, mục đích tư lợi để có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 11 giờ ngày 05/12/2021 tại Chợ thị trấn Lập Thạch thuộc TDP T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Thị H đã trộm cắp của chị Lâm Thị S trú tại xã T, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc số tiền 18.400.000 đồng.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Do đó bản cáo trạng số: 22/CT-VKS, ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo còn trẻ, không chịu tu dưỡng rèn luyện, để có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ". Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị S không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Số tiền 18.400.000 đồng, 01 chiếc túi có khóa màu trắng, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị S, ngày 16/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị S.

01 xe mô tô BKS: 22S1 – 22027, 01 chiếc ví màu đỏ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 16/12/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo H.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1, Điều 21 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Uỷ ban nhân dân

nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(đã ký tên và đóng dấu)

TrầnThị Huệ

Nơi nhận:
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
-Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
-Công an huyện Lập Thạch;
-Uỷ ban nhân dân xã Đồng Lợi;
-Bị cáo;
-Bị hại;
-Lưu: hồ sơ, án văn.